

KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG HỌC CHI TIẾT NHÁNH 3: “TÔI CẦN GÌ ĐỂ LỚN LÊN VÀ KHỎE MẠNH”

Thời gian thực hiện: 1 tuần từ 21/10 đến 25/10/2024

Giáo viên thực hiện: Bùi thị Nga

Thứ 2 ngày 21 tháng 10 năm 2024

PHÁT TRIỂN THẨM MĨ

Vẽ chân dung bạn trai, bạn gái. (ĐT)

I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU:

- Trẻ biết vẽ chân dung bạn trai, bạn gái qua đầu tóc để tạo thành bức chân dung theo ý tưởng của trẻ.
- Luyện kỹ năng vẽ nét cong tròn, nét thẳng, nét xiên..
- Trẻ hứng thú, tích cực tham gia vào các hoạt động. Biết yêu quý sản phẩm của mình của bạn.

II. CHUẨN BỊ:

- Tranh gợi ý: Tranh vẽ các bạn trai; các bạn gái; bạn trai và bạn gái.
- Giấy, bút màu cho trẻ.

III. TỔ CHỨC

1. HĐ1: Ổn định tổ chức, gây hứng thú

- Cho trẻ hát bài "Bạn có biết tên tôi"
- Trò chuyện với trẻ về các bạn trong lớp: Tên; đặc điểm sở thích; giới tính

2. HĐ2: Quan sát, nhận xét tranh.

* *Quan sát tranh:*

- + Cô đưa các bức tranh yêu cầu quan sát và nêu nhận xét:
 - Các bức tranh được vẽ bằng chất liệu gì?
 - Các bức tranh vẽ gì?
 - Ai có nhận xét gì về các nét vẽ?
 - Các bức tranh được tô màu như thế nào?

- Bố cục bức tranh ra sao?
- Vì sao con biết bức tranh vẽ bạn gái?
- Tóc bạn như thế nào? Dùng những nét gì để vẽ?

=> Cô khái quát: Tranh vẽ chân dung là tranh chỉ vẽ bộ phận trên của mỗi người...

*** Hỏi ý định của trẻ.**

- Vẽ chân dung bạn nào trong lớp mình?
- Vẽ bạn ấy như thế nào?
- Khi vẽ tư thế ngồi như thế nào?
- Cầm bút như thế nào?

3. HĐ3: Trẻ thực hiện

- Cho trẻ về nhóm lấy đồ dùng để vẽ
- Mở nhạc bài: Em là bông hồng nhỏ của tác giả Trịnh Công Sơn.
- Cô bao quát nhắc nhở trẻ vẽ bố cục cân đối. Gọi cho trẻ chú ý đến đặc điểm riêng của bạn mình vẽ.

4. HĐ4: Nhận xét sản phẩm

Cho trẻ mang tranh lên treo trên bảng

- Con thích bức tranh nào?
- Vì sao?
- Trẻ có sản phẩm đẹp lên giới thiệu bức tranh mình vẽ như thế nào?
- Con vẽ bạn nào trong lớp.

Cô nhận xét chung: Tùy vào sản phẩm của trẻ.

- Cho trẻ hát bài “Khuôn mặt cười”

Kết thúc giờ học.

IV. ĐÁNH GIÁ CUỐI NGÀY

1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ

2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

Thứ 3 ngày 22 tháng 10 năm 2024

PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC

Khám phá nguyên vật liệu làm bánh trôi

I. CÁC LĨNH VỰC HƯỚNG TỚI

1. S-Khoa học:

- Biết được tính chất của các nguyên liệu để làm ra bánh trôi: **Bột gạo nếp, đường miêng;** dừa sợi; **vừng rang chín.** đảm bảo an toàn cho sức khỏe. Gọi được tên các nguyên liệu làm bánh trôi

2. T- Công nghệ:

- Trẻ có kỹ năng thao tác với đồ dùng: 4 mẫu bảng ghi chép, hình ảnh nguyên liệu, hình ảnh thể hiện tính chất của nguyên liệu, mặt cười, mặt cười, ghim bấm, giá để tranh.

3. E- Kỹ thuật:

- Trẻ thực hiện quy trình khám phá nguyên liệu làm bánh trôi.

4. M- Toán học:

- Trẻ có kỹ năng đếm số lượng nguyên liệu, đồ dùng làm thử nghiệm.

5. Ngôn ngữ, chữ viết:

- Nghe, hiểu, biểu đạt chia sẻ ý tưởng, chia sẻ về kết quả.

6. Kỹ năng thể kỷ 21(Kỹ năng 4c): Sáng tạo; hợp tác và làm việc nhóm; giao tiếp; tư duy phản biện.

II. NGUYÊN VẬT LIỆU

- Nguyên liệu: Bột gạo nếp; dừa sợi; vừng rang chín, đường miêng, ...

- Đồ dùng:

+ Tranh lô tô, bảng ghi chép của trẻ,...

+ Giá vẽ, rổ đựng nguyên vật liệu.

+ Powerpoint bước E1: thu hút, gắn kết.

II. QUY TRÌNH

***E1: Thu hút**

Gắn kết (Thực hiện vào giờ hoạt động chiều thứ 2 ngày 21 /10)

- Hỏi trẻ về dự án đang làm.
- Cô cho trẻ xem lại video trẻ chuẩn bị (những điều trẻ đã biết, những điều trẻ muốn biết; cô giải đáp thắc mắc của trẻ về món bánh trôi, cùng nhau chuẩn bị những nguyên liệu có thể làm bánh trôi... và quyết định làm thí nghiệm để khám phá nguyên vật liệu làm bánh trôi.)
- Trẻ vừa xem video cô vừa hỏi lại những việc trẻ làm theo nội dung video.

***E2: Khám phá**

- Các con đã chuẩn bị những gì để hôm nay chúng mình cùng khám phá?
- Với những gì đã tìm hiểu thì các con yêu cầu những gì về nguyên liệu để làm ra chiếc bánh trôi thơm ngon nhất?
- Cô chốt và đưa ra tiêu chí:
 - +TC1: Bột nếp phải mịn, dẻo không bị dính tay.
 - +TC2: Đường làm nhân bánh: phải cắt được thành miếng nhỏ..
- Làm thế nào để biết nguyên liệu có an toàn hay không?
- Làm thế nào để biết bột có dẻo, mịn và không dính tay hay không?
- Các con sẽ dùng gì để thể hiện những kết quả sau khi thí nghiệm?
- Cô giới thiệu bảng ghi chép kết quả và hướng dẫn trẻ sử dụng. Mời trẻ đi lấy đồ dùng của nhóm mình.

***E3: Giải thích**

- Từng nhóm trẻ lên trình bày kết quả thí nghiệm của nhóm mình bằng cách đọc lại bảng ghi chép của nhóm.
(Các nhóm có thể đặt các câu hỏi cho nhóm bạn hay cho cô).

***E4: củng cố/ mở rộng.**

- Cùng trẻ nêu lại những nguyên liệu có thể làm món bánh trôi sau khi tiết học khám phá.
- Cho trẻ suy nghĩ nếu dùng nguyên liệu khác làm nhân bánh có được hay không?
- Giao cho trẻ bài tập về nhà tìm hiểu thêm các nguyên liệu có thể làm nhân cho bánh trôi.

***E5: Đánh giá**

- Cô nhận xét về quá trình hoạt động của trẻ.
- Nhận xét kết quả, tuyên dương và hẹn trẻ làm bánh trôi vào buổi học tiếp theo. (Thứ 6/25/10/2024)

IV. ĐÁNH GIÁ CUỐI NGÀY

1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ

2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

Thứ 4 ngày 23 tháng 10 năm 2024

PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ

Làm quen chữ a, ă, â

I. MỤC ĐÍCH - YÊU CẦU

- Trẻ nhận biết và phát âm đúng chữ cái a, ă, â
- Củng cố và phát triển khả năng nghe, nhìn và nói của trẻ qua các trò chơi với chữ cái trong giờ học.
- Trẻ tích cực trong các hoạt động.

II. CHUẨN BỊ:

- Tranh về một số loại quả, chất dinh dưỡng cần cho bé. Tranh Nam ăn dưa hấu phía dưới có từ: nam ăn dưa hấu.
- Các thẻ chữ cái cho cô và trẻ
- Xúc xắc có các chữ cái a, ă, â trên các mặt.
- Ngôi nhà có các chữ cái a, ă, â.

III. TIẾN HÀNH

1. Trò chuyện cùng bé

- Cho trẻ xem tranh về những gì bé cần để lớn lên và mạnh khỏe
- Cho trẻ đoán từ bên dưới tranh - đọc từ: nam ăn dưa hấu (2-3 lần).
- Chia trẻ làm 2 đội lên ghép từ giống với từ bên dưới tranh.
- Cô cùng trẻ nhận xét và chọn lấy từ của đội ghép đúng và đẹp nhất. Cho trẻ đọc 2-3 lần.

- Cho trẻ chọn chữ cái đã học

2. Làm quen với chữ a, ă, â.

* Cô giới thiệu chữ a

- Cô giới thiệu tên, đặc điểm cấu tạo chữ a:

- + Cho cả lớp đọc, tổ, nhóm, cá nhân đọc.
- + Cho trẻ viết nét chữ a trên không.
- + Cô giới thiệu các kiểu chữ a. Cho trẻ đọc

- Cô giới thiệu tên, đặc điểm cấu tạo chữ ă:

- + Cho cả lớp đọc 2-3 lần, tổ nhóm, cá nhân đọc.
- + Cho trẻ viết nét chữ ă trên không.
- + Cô giới thiệu các kiểu chữ ă.

*Trò chơi chống mỏi: Dầu tay.

- Cô giới thiệu tên, đặc điểm cấu tạo chữ â

- + Cho cả lớp đọc 2-3 lần, tổ nhóm, cá nhân đọc.
- + Cho trẻ viết nét chữ â trên không.
- + Cô giới thiệu các kiểu chữ â. Cho cả lớp đọc, tổ, nhóm, cá nhân đọc.

Hỏi lại trẻ tên chữ vừa học?

+ Chơi TC: Chữ gì biến mất, chữ gì xuất hiện.

+ So sánh chữ a với chữ ă; â.

Chơi TC: Tập tầm vông.

- Tặng cho trẻ thẻ chữ a,ă,â: Cho trẻ nhặt chữ theo yêu cầu của cô và phát âm chữ đó.

- Tặng cho mỗi trẻ một thẻ chữ a hoặc chữ ă hoặc chữ â mà trẻ thích cầm trên tay.

3. Bé vui chơi cùng chữ cái a, ă, â.

TC1: Xúc xắc tìm chữ

Cách chơi: Khi xúc xắc lăn xong: mặt trên của xúc xắc có chữ cái gì thì trẻ có chữ cái đó sẽ chạy nhanh về ngôi nhà có gắn đúng chữ mà trẻ cầm trên tay.(Cho trẻ chơi 3-4 lần)

TC2: Nhanh tay nhanh mắt

Yêu cầu trẻ khoanh tròn chữ a, gạch chân chữ ă, đóng khung chữ â trong các từ. Đếm và nói số tương ứng.

- Chia trẻ làm 5 nhóm và kiểm tra kết quả của từng nhóm.

Cô nhận xét động viên trẻ kịp thời.

Kết thúc giờ học.

IV. ĐÁNH GIÁ CUỐI NGÀY

1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ

2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

Thứ 5 ngày 24 tháng 10 năm 2024

PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC

Xác định vị trí của đồ vật (phía trước- phía sau, phía trên - phía dưới, phía phải - phía trái) so với bạn khác

I. MỤC ĐÍCH - YÊU CẦU

- Trẻ biết xác định vị trí của đồ vật (phía trước- phía sau, phía trên - phía dưới, phía phải - phía trái) so với bạn khác
- Trẻ có kỹ năng xác định phía phải, phía trái phía trước- phía sau, phía trên - phía dưới của bạn khác
- Trẻ tích cực tham gia các hoạt động, hứng thú, say mê trong giờ học.

II. CHUẨN BỊ:

Bảng dính, ca, hộp, búp bê, bóng, quả, hoa, hoa màu xanh, hoa màu vàng, tranh khoanh

III. TIẾN HÀNH :

1. Ôn luyện xác định vị trí đồ vật (phía trước- phía sau, phía trên - phía dưới, phía phải - phía trái) so với bản thân trẻ

- Cô và trẻ cùng hát bài “Tay thơm tay ngoan”
- Trò chuyện về nội dung bài hát
- **Ôn luyện xác định vị trí phía phải, trái, trước, sau, trên, dưới của bản thân trẻ:**

- + Tay phải con đâu? Các con chống tay phải vào hông bên phải.
- + Tay trái các con đâu? Các con chống tay trái vào hông bên trái.
- + Lắc cái hông sang bên phải, lắc cái hông sang bên trái
- + Ngẩng đầu lên, cúi đầu xuống.
- + Vỗ tay phía sau 6 cái, vỗ tay phía trước 6 cái.
- Cho trẻ đi lấy đồ dùng về tổ ngồi.

2. Xác định vị trí đồ vật (phía trước- phía sau, phía trên - phía dưới, phía phải - phía trái) so với bạn khác

- Yêu cầu trẻ đặt búp bê ra phía trước mặt và làm cùng cô.
- Búp bê đội mũ, phía dưới: đặt quả bóng, phía trước: đặt cái ca, phía sau đặt cái hộp, phía trái: đặt quả, phía phải: đặt hoa.
- Bạn búp bê vẫy tay với cả lớp bằng tay nào? (tay phải)
- + Tay phải của búp bê cùng phía với tay nào của các con? (tay trái)
- + Tay trái của búp bê cùng phía với tay nào của các con? (tay phải)
- Cô khái quát: Khi đứng đối diện thì phía phải của bạn chính là phía trái của các con, phía trái của bạn là phía phải của các con.
- + Cái ca ở phía nào của bạn búp bê? Phía sau bạn búp bê có gì?
- + Quả bóng ở phía nào của bạn búp bê? Phía trên bạn búp bê có gì?
- + Quả ở phía nào của bạn búp bê? Hoa ở phía nào của bạn búp bê?
- Hỏi nhiều trẻ trả lời

- Trò chơi 1: Ai nhanh nhất

- + Cô nói phía phải - trẻ nói bông hoa. Cô nói phía trái của cô - trẻ nói quả
- + Cô nói phía trên - trẻ nói cái mũ. Cô nói phía dưới - trẻ nói quả bóng
- + Cô nói phía trước - trẻ nói cái ca. Cô nói phía sau - trẻ nói cái hộp.

- Trò chơi 2: Đội nào nhanh nhất.

- + Cách chơi: Cô chia lớp thành 3 đội. Nhiệm vụ của đội 1 là sẽ gắn hoa màu xanh vào phía bên phải của bạn búp bê và hoa màu vàng phía bên trái. Đội 2 gắn hoa màu xanh phía trên- màu vàng phía dưới. Đội 3 gắn hoa màu xanh phía trước - vàng phía sau.
- trong thời gian 1 bản nhạc, đội nào nhanh đội đó giành chiến thắng.

- Cho trẻ chơi 1- 2 lần.

3. Luyện tập.

T/c: Khoanh tròn các phía.

+ Cách chơi: Chia lớp 4 tổ, nhiệm vụ của các tổ như sau:

Tổ 1 khoanh tròn những đồ vật phía trên của bạn búp bê.

Tổ 2 khoanh tròn những đồ vật phía dưới của bạn búp bê.

Tổ 3 khoanh tròn những đồ vật phía trước của bạn búp bê.

Tổ 4 khoanh tròn những đồ vật phía sau của bạn búp bê.

Trong thời gian 1 bản nhạc, đội nào nhanh đội đó giành chiến thắng.

- Cô kiểm tra kết quả chơi và cho trẻ chơi ngược lại.

- Cô nhận xét trẻ sau mỗi lần chơi

Cho trẻ đi nhẹ nhàng quanh lớp kết thúc giờ học.

IV. ĐÁNH GIÁ CUỐI NGÀY

1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ

2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

Thứ 6 ngày 25 tháng 10 năm 2024

GIÁO ÁN STEAM

Làm bánh trôi (EDP)

I. CÁC LĨNH VỰC HƯỚNG TỚI

1.S- Khoa học: - Trẻ biết và hiểu được đặc tính của nguyên liệu

+ Bột nếp: Có màu trắng, mịn, dẻo có thể tạo được nhiều màu khác nhau: Màu tím của lá nếp, màu xanh của lá dứa, màu đỏ của quả gấc...

+ Đường làm nhân bánh: có vị ngọt được cắt nhỏ, hình vuông, có màu nâu, màu trắng, tan trong nước.

+ Nhận biết: khi bánh chín thì nổi, bánh chưa chín chìm.

2.T- Công nghệ: Trẻ sử dụng các dụng cụ: xoong, muôi thủng, chày..., nguyên vật liệu để làm bánh trôi: bột nếp, vừng, dừa, đường. Trẻ hiểu được quy trình làm bánh trôi: chọn nguyên liệu – nặn bánh – luộc bánh – vớt bánh + trang trí.

3.E- Kỹ thuật: Trẻ có kỹ năng sử dụng quy trình làm bánh để làm ra món bánh trôi nước (Kỹ năng thực hiện các thao tác một cách khéo léo và cẩn thận: nhào bột, lăn dọc, chia bột, xoay tròn và cho nhân đường để tạo thành chiếc bánh trôi)

4.M- Toán học: - Trẻ biết bánh trôi có dạng khối cầu nhỏ

- Chia bột

- Tương ứng 1:1(mỗi một chiếc bánh trôi là 1 viên đường).

- Đếm số bánh đã làm được

5. A- Nghệ thuật: - Trang trí đĩa bánh trôi thêm đẹp mắt bằng vừng rang, dừa sợi...

- Trang trí xen kẽ màu sắc, tạo hình đẹp mắt.

6. Ngôn ngữ, chữ viết: Nghe, hiểu, biểu đạt, chia sẻ ý tưởng, chia sẻ về kết quả của sản phẩm.

7. Kỹ năng thế kỷ 21(Kỹ năng 4c): Sáng tạo; hợp tác và làm việc nhóm; giao tiếp; tư duy thao tác, tư duy phản biện.

II. NGUYÊN VẬT LIỆU

- Nguyên liệu cho 1 nhóm: Bột, nhân đường, vừng rang, dừa sợi.

- Công cụ: Khay đựng bột, khăn lau tay, bàn, đĩa đựng sản phẩm.

- Đĩa nhỏ, đĩa để ăn bánh.

- Một số đồ dùng hỗ trợ cho giờ học.

III. QUY TRÌNH THIẾT KẾ KỸ THUẬT:

* **Bước 1. Hỏi** (Chiều thứ 5/26/10/2024)

- Lớp mình hôm nay có gì đặc biệt ? (cô để sẵn các nguyên liệu trên bàn GV)

- Các con biết gì về các nguyên liệu này?

- Bột nếp có đặc điểm, công dụng như thế nào?

- Đường viên để làm gì?

- Các con có ý tưởng gì với bột và đường?

- Ai đã từng được ăn bánh trôi?

- Hãy chia sẻ cảm nhận của các con khi ăn bánh trôi?

- Cô dẫn dắt và thống nhất cùng làm bánh trôi. Hỏi trẻ:

+ Bánh trôi muốn ngon cần đảm bảo tiêu chí gì?

- Cô và trẻ thống nhất tiêu chí: Bánh không bị nát, tròn, , .

- TC 1: Bánh không bị nát.
- TC 2: Bánh phải tròn, nhân không bị chảy ra ngoài.
- TC 3: Bánh luộc không bị sũng.
- TC4: Trang trí đẹp mắt

*** Bước 2. Tưởng tượng (HĐC Thứ 5/26/10/2024)**

- Hỏi trẻ:

- + Bánh trôi được làm từ nguyên liệu gì?
- + Quy trình làm bánh trôi như thế nào?
- + Để đảm bảo an toàn thực phẩm trước khi chế biến các con phải làm gì?
- + Con sẽ sử dụng những dụng cụ gì để làm bánh?
- + Để bánh ngon chúng mình cần chú ý điều gì?
- + Khi luộc bánh cần chú ý điều gì?

*** Bước 3. Lập kế hoạch (HĐC Thứ 5/26/10/2024)**

- Cô cho trẻ về nhóm thảo luận thống nhất về quy trình để làm bánh trôi.
- Các nhóm gắn ảnh các bước vào bảng quy trình làm món bánh trôi.
- Cho trẻ tìm kiếm, chuẩn bị các phương tiện để làm món bánh trôi.

*** Bước 4. Thực hiện**

- + Hôm trước chúng mình đã chuẩn bị được những gì cho món bánh trôi?
- Cô thống nhất cho trẻ thực hành làm bánh trôi.
- Cô cho trẻ xem lại video các bước cô và trẻ đã chuẩn bị để làm món bánh trôi vào hôm trước.
- Cho 1 trẻ nhắc lại quy trình làm bánh trôi: chọn nguyên liệu – nặn bánh – luộc bánh – vớt bánh – trang trí.
- Cô nhắc lại tiêu chí bánh trôi mà cô và trẻ đã thống nhất, hỏi trẻ:
- Cô nhắc mạnh bước chọn các nguyên liệu và luộc bánh.
- Cho trẻ lấy nguyên liệu, đồ dùng, dụng cụ về 4 nhóm để thảo luận, phân công công việc.
- Trẻ thực hiện làm theo quy trình nhóm đã thống nhất và kết hợp ghi lại tỉ lệ các nguyên liệu vào bảng quy trình.
- Khuyến khích trẻ trang trí cho đĩa bánh của nhóm mình thêm hấp dẫn và đẹp mắt.
- Cho trẻ đem sản phẩm lên trưng bày và lần lượt từng nhóm chia sẻ về sản phẩm của nhóm mình: giới thiệu cách làm bánh trôi, tỉ lệ bột, nhân đường, cách luộc bánh.

- Cho trẻ ngồi dưới đưa ra câu hỏi về sản phẩm của nhóm bạn. Trẻ quan sát, nếm và đánh giá sản phẩm dựa trên tiêu chí đã đề ra.

- Dự kiến 1 số câu hỏi:

+ Nhóm con làm bánh trôi đã đúng với quy trình chưa?

+ Các con dùng gì để cắt đường và bột?

+ Các con nhào bột như thế nào?

+ Con đã nếm sản phẩm của nhóm mình chưa? Vị của nó như thế nào?

+ Sản phẩm của nhóm con đã đạt được tiêu chí đưa ra chưa?

+ Con có hài lòng về sản phẩm của nhóm mình không?

+ Con có muốn thay đổi không? Nếu được thay đổi con sẽ làm như thế nào?

+ Khó khăn nhất của nhóm con khi làm bánh trôi là gì?

* **Bước 5. Cải tiến**

- Nếu trẻ có sự cải tiến cô cho trẻ thực hiện vào buổi chiều thứ 6 ngày 27/10/ 2024.

IV. ĐÁNH GIÁ CUỐI NGÀY

1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ

2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

NGƯỜI DUYỆT
PHÓ HIỆU TRƯỞNG CHUYÊN MÔN

NGƯỜI SOẠN

TÀI LIỆU ĐÃ BAN HÀNH
Được tải về từ hệ thống edoc.smas.edu.vn lúc 21:45 05/02/2025
bởi Bùi Thị Nga (31313303_ngabt) – Trường Mầm non An Thắng